

SỞ Y TẾ TỈNH HUNG YÊN
BỆNH VIỆN ĐA KHOA ĐÔNG HUNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 529/TTr-BV

Đông Hưng, ngày 2 tháng 09 năm 2025

TỜ TRÌNH

**V/v Đăng tải danh sách đăng ký hành nghề
tại Bệnh viện Đa khoa Đông Hưng**

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15;

Căn cứ Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 23/12/2023 quy định chi tiết một số điều của luật khám, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 784/QĐ-UBND ngày 15/4/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện Đa khoa Đông Hưng trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 945/QĐ-SYT ngày 12/9/2018 của Giám đốc Sở Y tế Thái Bình về việc thay đổi người phụ trách chuyên môn kỹ thuật đối với Bệnh viện Đa khoa huyện Đông Hưng;

Căn cứ Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND ngày 01/07/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế Hưng Yên;

Bệnh viện Đa khoa Đông Hưng trình Sở Y tế đăng tải bổ sung danh sách đăng ký hành nghề tại Bệnh viện như sau: (có danh sách kèm theo).

Bệnh viện xin trân trọng cảm ơn !

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Lưu VT, KHTH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phạm Văn Cải

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Đa khoa Đông Hưng.
2. Địa chỉ: Xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên.
3. Thời gian làm việc hàng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24h, 7 ngày/tuần.
4. Danh sách người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác	Ghi chú ⁵
1	Phạm Tín Trung	001831/TB-CCHN; 118/QĐ-SYT; 197/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Gây mê hồi sức; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền.	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Thạc sĩ - Bác sĩ Y khoa; Giám đốc	Không	
2	Phạm Văn Cải	001736/TB-CC HN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác sĩ CK1; Phó Giám Đốc phụ trách chuyên môn; phụ trách khoa Phụ sản.	Không	
3	Nguyễn Duy Quyền	000411/TB-CCHN; 541/QĐ-SYT; 557/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê phẫu thuật; Đọc điện não đồ lâm sàng	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác sĩ CK1; Phó Giám Đốc, Kiêm Trưởng Phòng KHTH	Không	
4	Nguyễn Anh Tuấn	000105/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác sĩ CK1; Phó Giám Đốc, Kiêm Trưởng Phòng Tổ Chức-Hành chính	Không	
5	Nguyễn Thị Thúy	001762/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều Dưỡng CK1; Trưởng phòng Điều dưỡng	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác	Ghi chú ⁵
			ng nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.;				
6	Mai Thị Thu	0004983/TB-CCHN	Quy định Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng CK1, Phòng Điều Dưỡng	Không	
7	Lưu Thị Phương Việt	006637/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng, Phòng Điều Dưỡng	Không	
8	Nguyễn Thị Hường	010746/TB-CCHN	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Thạc sĩ - Bác sĩ, phụ trách phòng QLCL-CTXH	Không	
9	Nguyễn Thị Thu Huyền	0003748/HNA-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; phòng QLCL-CTXH	Không	
10	Nguyễn Thị Giang	009959/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; phòng QLCL-CTXH	Không	
11	Phạm Thị Hương Giang	009933/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; phòng QLCL-CTXH	Không	
12	Nguyễn Thị Thu Thảo	008170/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; phòng QLCL-CTXH	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác	Ghi chú ⁵
13	Đỗ Thị Huế	008291/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; phòng QLCL-CTXH	Không	
14	Nguyễn Thị Thúy Kiều	006806/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa Nội	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác sỹ CK1; Phòng KHTH	Không	
15	Hoàng Thị Duyên	005404/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; Phòng KHTH	Không	
16	Nguyễn Thị Minh Thúy	001820/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Hộ sinh; Phòng KHTH	Không	
17	Đỗ Hữu Dược	010752/TB-CCHN	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác sỹ; Phòng KHTH		
18	Hà Thị Nương	0005394/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác sỹ CK1, Phụ trách khoa Khám bệnh	Không	
19	Phạm Văn Tuyền	000106/TB-CCHN; 593/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Bổ sung: Nội soi tiêu hóa	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác sỹ CK1; Khoa Khám bệnh	Không	
20	Bùi Thị Hương	001798/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; Điều dưỡng Trưởng Khoa Khám bệnh	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác	Ghi chú ⁵
21	Nguyễn Thị Hiền	0005400/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; Khoa Khám bệnh	Không	
22	Hoàng Thị Yến	007604/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; phòng QLCL-CTXH	Không	
23	Nguyễn Thị Xuyên	001768/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; Khoa Khám bệnh	Không	
24	Nguyễn Thị Mến	009844/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; Khoa Khám bệnh	Không	
25	Phạm Thị Như Phượng	009843/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; Khoa Khám bệnh	Không	
26	Lê Huy Toàn	007483/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; Khoa Khám bệnh	Không	
27	Phạm Văn Trung	000479/TB-GPHN	Điều dưỡng	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ	Điều dưỡng, Khoa Khám bệnh	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác	Ghi chú ⁵
				13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.			
28	Nguyễn Thị Hồng Anh	010182/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng, Khoa Khám bệnh	Không	
29	Phạm Thu Anh	007636/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng, Khoa Khám bệnh	Không	
30	Nguyễn Duy Tân	007256/TB-CCHN; 517/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh Nội soi tiêu hóa;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác sĩ; Phụ trách khoa CC-HSTC-CD	Không	
31	Bùi Đức Bảo	0006904/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác sĩ; khoa CC-HSTC-CD	Không	
32	Vũ Thị Thanh Nhân	009260/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác sĩ; khoa CC-HSTC-CD	Không	
33	Vũ Thị Toan	010394/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác sĩ; khoa CC-HSTC-CD	Không	
34	Đỗ Tiến Quyết	010460/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác sĩ; khoa CC-HSTC-CD	Không	
35	Đặng Thị Phú	0002436/QNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; Điều dưỡng Trưởng Khoa CC-HSTC-CD	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác	Ghi chú ⁵
			ng nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.;				
36	Đỗ Thị Hiền	006544/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; khoa CC-HSTC-CD	Không	
37	Nguyễn Thị Thủy	001781/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; khoa CC-HSTC-CD	Không	
38	Bùi Thị Hoài Thu	0005398/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; khoa CC-HSTC-CD	Không	
39	Nguyễn Viết Đâu	005539/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; khoa CC-HSTC-CD	Không	
40	Phạm Thị Hà	001764/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; khoa CC-HSTC-CD	Không	
41	Phạm Thị Minh Huệ	001794/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; khoa CC-HSTC-CD	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác	Ghi chú ⁵
			22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.; Chứng nhận: Phụ bác sỹ trong các phương pháp vô cảm, hồi sức trong và sau mổ; Thực hiện các kỹ thuật gây mê và gây tê đơn giản.				
42	Phạm Thị Măng	001819/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; khoa CC-HSTC-CĐ	Không	
43	Đồng Thị Hồng Mến	000666/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.; Giấy chứng nhận: Thực hành quy trình chườm sóc bệnh nhân thận nhân tạo.	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; khoa CC-HSTC-CĐ	Không	
44	Nguyễn Thị Hoa	001565/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; khoa CC-HSTC-CĐ	Không	
45	Phạm Ngọc Hưng	008410/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; khoa CC-HSTC-CĐ	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác	Ghi chú ⁵
46	Hoàng Thị Ngọc Huyền	0005401/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; khoa CC-HSTC-CĐ	Không	
47	Nguyễn Thị Ngoan	0005406/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; khoa CC-HSTC-CĐ	Không	
48	Bùi Thị Tình	006495/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; khoa CC-HSTC-CĐ	Không	
49	Bùi Thị Hiền	0005392/TB-CCHN; 191/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa Nội khoa	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác Sỹ CKI; Trưởng Khoa Nội tổng hợp	Không	
50	Nguyễn Thị Hồng Vân	005920/TB-CCHN; 190/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa Nội khoa.	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác sỹ CK1; Khoa Nội tổng hợp	Không	
51	Nguyễn Văn Tuấn	007259/TB-CCHN; 192/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa Nội khoa.	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác sỹ CK1; Khoa Nội tổng hợp	Không	
52	Chu Thị Huế	008648/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác sỹ CK1; Khoa Nội tổng hợp	Không	
53	Nguyễn Thị Hoài	009231/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác sỹ; Khoa Nội tổng hợp	Không	
54	Nguyễn Thị Huệ	009203/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác sỹ; Khoa Nội tổng hợp	Không	
55	Nguyễn Thị Ngọc Mai	009877/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác sỹ; Khoa Nội tổng hợp	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác	Ghi chú ⁵
56	Phạm Hồng Hạnh	000412/TB-GPHN	Y khoa	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác sỹ; Khoa Nội tổng hợp	Không	
57	Phạm Thu Hương	010372/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác sỹ, khoa Nội tổng hợp	Không	
58	Phí Thị Lanh	001757/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; Điều dưỡng Trưởng Khoa Nội tổng hợp	Không	
59	Nguyễn Thị Thúy Vân	0006951/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; Khoa Nội tổng hợp	Không	
60	Hứa Thị Hậu	001771/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; Khoa Nội tổng hợp	Không	
61	Đặng Thị Nga	001758/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; Khoa Nội tổng hợp	Không	
62	Hoàng Thị Nhung	001828/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; Khoa Nội tổng hợp	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác	Ghi chú ⁵
			22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.;				
63	Vũ Thị Gấm	0005397/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; Khoa Nội tổng hợp	Không	
64	Nguyễn Thị Hằng	0005627/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; Khoa Nội tổng hợp	Không	
65	Nguyễn Thị Phụng	001795/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; Khoa Nội tổng hợp	Không	
66	Trần Thị Vân Anh	006494/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; Khoa Nội tổng hợp	Không	
67	Hoàng Thị Huyền	007287/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; Khoa Nội tổng hợp	Không	
68	Nguyễn Thị Vui	006493/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; Khoa Nội tổng hợp	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác	Ghi chú ⁵
69	Đỗ Thị Liên	001797/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; Khoa Nội tổng hợp	Không	
70	Đặng Tất Tĩnh	001748/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác Sĩ; Phụ trách khoa Truyền nhiễm	Không	
71	Nguyễn Duy Lập	000518/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác sỹ CK1; khoa Truyền nhiễm	Không	
72	Lê Thị Loan	007941/TB-CCHN; 1506/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa da liễu	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác sỹ; khoa Truyền nhiễm	Không	
73	Tô Thị Thanh	0006915/QNI-CCHN 653/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh Da liễu cơ bản.	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác sỹ; khoa Truyền nhiễm	Không	
74	Phạm Thị Thu	000519/TB-CCHN	Y khoa	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác sỹ, Khoa Truyền nhiễm	Không	
75	Phạm Thanh Thủy	001780/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; Điều dưỡng Trưởng khoa Truyền nhiễm	Không	
76	Đặng Thị Chinh	001776/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; khoa Truyền nhiễm	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác	Ghi chú ⁵
			ng nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.;				
77	Nguyễn Thị Hạnh	001767/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; khoa Truyền nhiễm	Không	
78	Phạm Thị Yến	001800/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; khoa Truyền nhiễm	Không	
79	Vũ Thị Thơm	006386/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; khoa Truyền nhiễm	Không	
80	Trần Thị Cẩm Vân	005652/TB-CCHN; 140/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh Phục hồi chức năng.	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác Sỹ CKI; Phụ trách Khoa YHCT-PHCN	Không	
81	Đỗ Huy Nhung	001740/TB-CCHN; 538/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phục hồi chức năng; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa y học cổ truyền	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác sỹ CK1; Khoa YHCT-PHCN	Không	
82	Phạm Ngọc Tuyền	001739/TB-CCHN; 540/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa y học cổ truyền ; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phục hồi chức năng	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác sỹ; Khoa YHCT-PHCN	Không	
83	Đinh Văn Việt	007842/TB-CCHN; 418/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh Phục hồi chức năng.	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác sỹ; Khoa YHCT-PHCN	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác	Ghi chú ⁵
84	Nhâm Thị Huế	009004/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác sỹ; Khoa YHCT-PHCN	Không	
85	Đặng Thị Phương Anh	009609/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác sỹ; Khoa YHCT-PHCN	Không	
86	Phạm Thị Hoa	007255/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác sỹ; Khoa YHCT-PHCN	Không	
87	Phạm Thanh Tùng	000392/TB-GPHN	Y học cổ truyền	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác sỹ; Khoa YHCT-PHCN	Không	
88	Phạm Công Đạt	000872/TB-GPHN	Y học cổ truyền	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác sỹ; Khoa YHCT-PHCN	Không	
89	Nguyễn Thị Lệ Quyên	001761/TB-CCHN; 535/QĐ-SYT	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.; Điều dưỡng y học cổ truyền - phục hồi chức năng- vật lý trị liệu.	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; Điều dưỡng Trưởng khoa YHCT-PHCN	Không	
90	Nhâm Thị Thanh Hải	0004348/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi chuyên môn của Kỹ thuật viên phục hồi chức năng;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Kỹ thuật viên; khoa YHCT-PHCN	Không	
91	Vũ Thị Chính	007195/TB-CCHN; 546/QĐ-SYT	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. ; Thực hiện kỹ thuật phục hồi chức năng- vật lý trị liệu.	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; khoa YHCT-PHCN	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác	Ghi chú ⁵
92	Nguyễn Thị Mai	001815/TB-CCHN; 537/QĐ-SYT	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Điều dưỡng y học cổ truyền - phục hồi chức năng	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30- 17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Y sỹ; khoa YHCT- PHCN	Không	
93	Nguyễn Thị Hương	001622/TB-CCHN; 542/QĐ-SYT	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.; Điều dưỡng y học cổ truyền - phục hồi chức năng- vật lý trị liệu.	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30- 17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; khoa YHCT-PHCN	Không	
94	Phạm Thị Tuyết	001779/TB-CCHN; 636/QĐ-SYT	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.; thực hiện kỹ thuật về y học cổ truyền vật lý trị liệu /phục hồi chức năng	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30- 17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; khoa YHCT-PHCN	Không	
95	Đặng Thành Nam	010328/TB-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30- 17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Kỹ thuật viên; khoa YHCT- PHCN	Không	
96	Nguyễn Thị Hà	005403/TB-CCHN; 545/QĐ-SYT	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.; Bổ sung: Điều dưỡng chuyên khoa Y học cổ truyền	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30- 17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; khoa YHCT-PHCN	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác	Ghi chú ⁵
97	Nguyễn Thị Trang	006627/TB-CCHN; 547/QĐ-SYT	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.; Thực hiện các kỹ thuật Y học cổ truyền.	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Y sỹ; khoa YHCT-PHCN	Không	
98	Bùi Vũ Huân	001448/TB-CCHN; 358/QĐ-SYT	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.; Thực hiện kỹ thuật vật lý trị liệu - phục hồi chức năng.	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; khoa YHCT-PHCN	Không	
99	Nguyễn Thị Trang	0005395/TB-CCHN; 646/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám chữa bệnh chuyên khoa Nhi.	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác Sỹ CK1; Phụ trách Khoa Nhi – Phó trưởng khoa Nhi;	Không	
100	Nguyễn Thị Huyền	009194/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác sỹ; Khoa Nhi	Không	
101	Trần Thị Nhật	000322/TB-CCHN; 310/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Bỏ sung: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi ;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác sỹ; Khoa Nhi	Không	
102	Quách Thị Thu Hà	000068/TB- GPHN	Y khoa	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác sỹ; Khoa Nhi	Không	
103	Tạ Thị Tươi	001773/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; Điều dưỡng trưởng khoa Nhi	Không	
104	Tô Thị Thanh Huyền	006375/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; Khoa Nhi	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác	Ghi chú ⁵
			26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.;				
105	Bùi Thị Huyền	001774/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; Khoa Nhi	Không	
106	Đỗ Thị Minh Châu	006435/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; Khoa Nhi	Không	
107	Nguyễn Thị Lưu	001792/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; Khoa Nhi	Không	
108	Phan Thị Lan	0005396/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; Khoa Nhi	Không	
109	Mã Văn Tuyển	006123/TB-CCHN;638/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại- Chấn thương; Bổ sung: Khám chữa bệnh sản phụ khoa- siêu âm;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác Sỹ CKI; Phụ trách khoa Ngoại tổng hợp - Phó trưởng khoa Ngoại tổng hợp	Không	
110	Nguyễn Gia Khánh	007577/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác sỹ; Khoa Ngoại tổng hợp	Không	
111	Nguyễn Văn Tiên	009284/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác sỹ; Khoa Ngoại tổng hợp	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác	Ghi chú ⁵
112	Nguyễn Thị Hằng	001772/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; Điều dưỡng trưởng khoa Ngoại tổng hợp	Không	
113	Lưu Thị Dung	001789/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; Khoa Ngoại tổng hợp	Không	
114	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	001791/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; Khoa Ngoại tổng hợp	Không	
115	Phạm Thị Nhung	001790/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; Khoa Ngoại tổng hợp	Không	
116	Nguyễn Viết Tùng	0001014/GL-CCHN	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; Khoa Ngoại tổng hợp	Không	
117	Phạm Thị Thảo	007954/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; Khoa Ngoại tổng hợp	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác	Ghi chú ⁵
			26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.;				
118	Nguyễn Thị Phin	005665/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; Khoa Ngoại tổng hợp	Không	
119	Nguyễn Thị Ngọc Trang	007381/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; Khoa Ngoại tổng hợp	Không	
120	Nguyễn Thị Vân	006076/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; Khoa Nội tổng hợp	Không	
121	Trần Thúy Hiền	001117/TB-GPHN	Điều dưỡng	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng, khoa Ngoại tổng hợp	Không	
122	Nguyễn Thị Mai Phương	008646/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản, phụ khoa;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác sỹ; khoa Phụ sản	Không	
123	Trần Thị Thanh	007714/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác sỹ; khoa Phụ sản	Không	
124	Phạm Công Hiếu	009654/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác sỹ; khoa Phụ sản	Không	
125	Phạm Hoàng Phúc	010099/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác sỹ; khoa Phụ sản	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác	Ghi chú ⁵
126	Nguyễn Thị Hải Huế	001827/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh ;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Hộ sinh; Điều dưỡng trưởng Khoa Phụ sản	Không	
127	Nguyễn Thị Thắm	007379/TB-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.; Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Hộ sinh; Khoa Phụ sản	Không	
128	Phạm Thị Thu Huyền	006704/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh ;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Hộ sinh; Khoa Phụ sản	Không	
129	Vũ Thị Oanh	001821/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh ;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Hộ sinh; Khoa Phụ sản	Không	
130	Nguyễn Thị Yên	001822/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh ;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Hộ sinh; Khoa Phụ sản	Không	
131	Trần Thị Hồng Thúy	003969/BRVT-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Hộ sinh; Khoa Phụ sản	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác	Ghi chú ⁵
			quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh;				
132	Phạm Thị Thanh Tú	000262/TB-GPHN	Điều dưỡng	Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; 5 ngày/1 tuần ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo	Điều dưỡng; Khoa Phụ sản	Không	
133	Vũ Đăng Quyết	001745/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác Sỹ CK1; Phụ trách khoa TMH – Phó trưởng khoa TMH	Không	
134	Phạm Huy Khoảng	009009/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác sỹ; khoa TMH	Không	
135	Hoàng Thị Nhung	001775/TB-CCHN; 490/QĐ-SYT	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.; Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng Tai mũi họng	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; Điều dưỡng trưởng khoa TMH	Không	
136	Trương Thị Hương	001783/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; khoa TMH	Không	
137	Nguyễn Thị Thúy	006490/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; khoa TMH	Không	
138	Đào Thị Thúy Diệp	001755/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác Sỹ CK1; Phụ trách Khoa RHM – Phó trưởng khoa RHM	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác	Ghi chú ⁵
139	Phạm Thanh Tùng	001796/TB-CCHN; 531/QĐ-SYT	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.; 531/QĐ-SYT: Điều dưỡng nha khoa	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; Điều dưỡng Trưởng khoa RHM	Không	
140	Đào Thị Mến	001802/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; khoa RHM	Không	
141	Đặng Khánh Linh	009842/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; khoa RHM	Không	
142	Nguyễn Bá Trọng	0005391/TB-CCHN; 637/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác Sỹ; Phụ trách khoa Mắt – Phó trưởng khoa Mắt	Không	
143	Phạm Băng Linh	008064/TB-CCHN; 457/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác sỹ; khoa Mắt	Không	
144	Phạm Ngọc Khánh	009261/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác sỹ; khoa Mắt	Không	
145	Nguyễn Thị Ngát	001765/TB-CCHN; 544/QĐ-SYT	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. Bổ sung: Điều dưỡng chuyên khoa mắt.	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; Điều dưỡng trưởng khoa Mắt	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác	Ghi chú ⁵
146	Trần Thị Vân	001766/TB-CCHN; 651/QĐ-SYT	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.; Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng chuyên khoa Mắt	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; khoa Mắt	Không	
147	Vũ Thị Lan Anh	008409/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; khoa Mắt	Không	
148	Phạm Thị Mai	001784/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.; Điều dưỡng chuyên khoa Mắt	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; khoa Mắt	Không	
149	Vũ Thị Thúy	0005407/TB-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Kỹ Thuật Viên CK1; Trường khoa Vi sinh	Không	
150	Nguyễn Xuân Thường	001807/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn của Kỹ thuật viên xét nghiệm;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Kỹ thuật viên; Kỹ thuật viên Trưởng khoa Vi sinh	Không	
151	Nguyễn Duy Vương	001811/TB-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Kỹ thuật viên; Khoa Vi sinh	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác	Ghi chú ⁵
152	Vũ Thị Thu Thủy	001813/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn của Kỹ thuật viên Xét nghiệm;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Kỹ thuật viên; Khoa Vi sinh	Không	
153	Phạm Thị Phương	007664/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Kỹ thuật viên; Khoa Vi sinh	Không	
154	Nguyễn Quang Phán	001327/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác Sỹ CKI; Trưởng khoa CDHA	Không	
155	Nguyễn Cao Tú	007163/TB-CCHN; 1163/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa ; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác sỹ; Khoa CDHA	Không	
156	Đỗ Hữu Hoàng	007099/TB-CCHN;	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp.	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác sỹ; Khoa CDHA	Không	
157	Vũ Xuân Việt	001803/TB-CCHN; 975/QĐ-SYT	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn của kỹ thuật viên hình ảnh Y học; Đọc và mô tả hình ảnh chẩn đoán X quang, Siêu âm	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Kỹ thuật viên; Phó trưởng khoa CDHA	Không	
158	Lê Thị Cúc	001788/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; Khoa CDHA	Không	
159	Bùi Quang Minh	008349/TB-CCHN; 614/QĐ-BV	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh; Đọc và mô tả chẩn đoán hình ảnh Xquang	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Kỹ thuật viên; Khoa CDHA	Không	
160	Phạm Hữu Minh	008667/TB-CCHN; 615/QĐ-BV	Thực hiện kỹ thuật chụp X Quang; Đọc và mô tả chẩn đoán hình ảnh Xquang	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Kỹ thuật viên; Khoa CDHA	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác	Ghi chú ⁵
161	Tòng Quang Hòa	1323/NT-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản và kỹ thuật điều dưỡng chuyên khoa nội	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30- 17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; Khoa CDHA	Không	
162	Phạm Thị Vân	001769/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30- 17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; Khoa CDHA	Không	
163	Vũ Thị Ảnh	006997/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30- 17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; Khoa CDHA	Không	
164	Trần Việt Lâm	001829/TB-CCHN	Thực hiện chuyên môn kỹ thuật chụp chiếu Film trong chuẩn đoán hình ảnh	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30- 17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; Khoa CDHA	Không	
165	Vũ Minh Đức	007602/TB-CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30- 17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác sỹ; Phụ trách Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Không	
166	Phạm Thị Hải Yến	0005405/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30- 17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; Điều dưỡng Trưởng Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Không	
167	Nguyễn Thị Duyên	001756/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30- 17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; Trưởng khoa Dinh dưỡng	Không	
168	Nguyễn Thị Huế	001786/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30- 17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Điều dưỡng; Khoa Dinh dưỡng	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác	Ghi chú ⁵
			vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng				
169	Phạm Thị Hòa	001804/TB-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Kỹ thuật viên CK1; Khoa Xét nghiệm	Không	
170	Vũ Viết Quyền	001805/TB-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Kỹ thuật viên; Khoa Xét nghiệm	Không	
171	Nguyễn Thị Xuân Mai	0005408/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn của Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Kỹ thuật viên; Khoa Xét nghiệm	Không	
172	Hà Thị Nguyệt Minh	001809/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn của Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Kỹ thuật viên; Khoa Xét nghiệm	Không	
173	Trịnh Thị Loan	001812/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn của Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Kỹ thuật viên; Khoa Xét nghiệm	Không	
174	Vũ Thị Kiều Anh	008398/TB-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Kỹ thuật viên; Khoa Xét nghiệm	Không	
175	Bùi Văn Toan	006374/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm;	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Kỹ thuật viên; Khoa Xét nghiệm	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác	Ghi chú ⁵
176	Đặng Thị Huế	001810/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn của Kỹ thuật viên xét nghiệm	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Kỹ thuật viên; Khoa Xét nghiệm	Không	
177	Đào Thị Hợp	008122/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Kỹ thuật viên; Khoa Xét nghiệm	Không	
178	Trần Thị Thu	000658/HY-GPHN	Y khoa	Từ Thứ 2 đến Thứ 6; Mùa đông từ 7h00-11h30 và từ 13h00-16h30; mùa hè từ 6h30-11h00 và từ 13h30-17h00; Ngày nghỉ theo sự phân công của lãnh đạo.	Bác sĩ, Khoa Ngoại tổng hợp	Không	Bổ sung

Đông Hưng, ngày 12 tháng 09 năm 2025

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phạm Văn Cải